

Số: **4635**/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **12** tháng **12** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

SỞ CÔNG THƯƠNG	
ĐẾN	Số:.....
	Ngày:.....
Chuyển:.....	
Lưu Hồ Sơ Số:.....	

Về việc bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 7551A/BCT-KH ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Bộ Công Thương về việc Hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ đề nghị của Sở Công Thương Hà Nội tại Công văn số 6214/SCT-QLCN ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc đề nghị bổ sung sản phẩm của Công ty Cổ phần công nghệ Công nghiệp Bưu chính Viễn thông (VNPT Technology) vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Căn cứ Công văn số 1338/VNPT Tech//PTSP ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Công ty Cổ phần công nghệ Công nghiệp Bưu chính Viễn thông (VNPT Technology) đề nghị bổ sung sản phẩm vào Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục bổ sung máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục này làm căn cứ để các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2840/QĐ-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2010 của Bộ

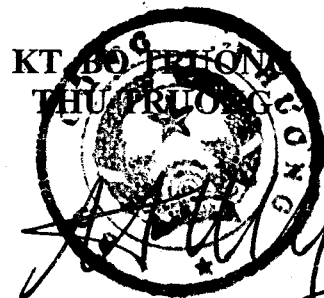
trường Bộ Công Thương ban hành danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty và Hiệp hội ngành nghề tiếp tục đề xuất với Bộ Công Thương để điều chỉnh, bổ sung Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT; TC; NN&PTNT; Y tế; GTVT; TT&TT; XD; KHCN;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các TĐ, TCT 90,91, CT thuộc Bộ;
- Website BCT;
- Lưu: VT, KH (3).



Cao Quốc Hưng

**DANH MỤC BỔ SUNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, VẬT TƯ VÀ PHỤ KIỆN TRONG NƯỚC ĐÃ SẢN XUẤT ĐƯỢC
CỦA CÔNG TY CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP BUILINK (VIỆT NAM) CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (VNPT TECHNOLOGY)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **4635** /QĐ-BCT ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mã số hải quan HS (*)	Tên mặt hàng		Ký hiệu quy cách, mô tả đặc tính kỹ thuật	Tỷ lệ phần trăm giá trị sản xuất trong nước (%)
	Nhóm	Phân nhóm		
8517	62	59	Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trái phở trong băng tần 2,4 GHz	42,8%
8517	62	59	Thiết bị định tuyến có thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trái phở trong băng tần 2,4GHz	34,55%

(*) Mã HS: căn cứ theo Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

